

Properties						
Connection 1	NPT external threads					
Sealing form 1	thread seal					
Connection 2	NPT internal thread					
Sealing form 2	thread seal					
Design	Connection sockets					
Construction	straight					
Material	Steel					
Surface	electro galvanised					





Item			
Identification	G1	G2	AF
	4/01 OZ NET	4 (0)L 07 NDT	(mm)
G HN 02 IN	1/8" -27 NPT	1/8" -27 NPT	16
G HN 02 IN 04	1/8" -27 NPT	1/4" -18 NPT	19
G HN 02 IN 06	1/8" -27 NPT	3/8" -18 NPT	22
G HN 02 IN 08	1/8" -27 NPT	1/2" -14 NPT	29
G HN 04 IN 02	1/4" -18 NPT	1/8" -27 NPT	19
G HN 04 IN	1/4" -18 NPT	1/4" -18 NPT	19
G HN 04 IN 06	1/4" -18 NPT	3/8" -18 NPT	22
G HN 04 IN 08	1/4" -18 NPT	1/2" -14 NPT	29
G HN 04 IN 12	1/4" -18 NPT	3/4" -14 NPT	35
G HN 06 IN 02	3/8" -18 NPT	1/8" -27 NPT	22
G HN 06 IN 04	3/8" -18 NPT	1/4" -18 NPT	22
G HN 06 IN	3/8" -18 NPT	3/8" -18 NPT	22
G HN 06 IN 08	3/8" -18 NPT	1/2" -14 NPT	29
G HN 08 IN 02	1/2" -14 NPT	1/8" -27 NPT	29
G HN 08 IN 04	1/2" -14 NPT	1/4" -18 NPT	29
G HN 08 IN 06	1/2" -14 NPT	3/8" -18 NPT	29
G HN 08 IN	1/2" -14 NPT	1/2" -14 NPT	27
G HN 08 IN 12	1/2" -14 NPT	3/4" -14 NPT	35
G HN 08 IN 16	1/2" -14 NPT	1" -11.5 NPT	41
G HN 12 IN 04	3/4" -14 NPT	1/4" -18 NPT	35
G HN 12 IN 06	3/4" -14 NPT	3/8" -18 NPT	35
G HN 12 IN 08	3/4" -14 NPT	1/2" -14 NPT	35
G HN 12 IN	3/4" -14 NPT	3/4" -14 NPT	35
G HN 12 IN 16	3/4" -14 NPT	1" -11.5 NPT	41
G HN 12 IN 20	3/4" -14 NPT	1.1/4" -11.5 NPT	50
G HN 16 IN 04	1" -11.5 NPT	1/4" -18 NPT	42
G HN 16 IN 06	1" -11.5 NPT	3/8" -18 NPT	42
G HN 16 IN 08	1" -11.5 NPT	1/2" -14 NPT	42
G HN 16 IN 12	1" -11.5 NPT	3/4" -14 NPT	42
G HN 16 IN 20	1" -11.5 NPT	1.1/4" -11.5 NPT	48
G HN 20 IN 08	1.1/4" -11.5 NPT	1/2" -14 NPT	64
G HN 20 IN 12	1.1/4" -11.5 NPT	3/4" -14 NPT	46
G HN 20 IN 16	1.1/4" -11.5 NPT	1" -11.5 NPT	46
G HN 20 IN 24	1.1/4" -11.5 NPT	1.1/2" -11.5 NPT	64
G HN 24 IN 16	1.1/2" -11.5 NPT	1" -11.5 NPT	64
G HN 24 IN 20	1.1/2" -11.5 NPT	1.1/4" -11.5 NPT	64
G HN 24 IN 12	1.1/2" -11.5 NPT	3/4" -14 NPT	64
G HN 32 IN 16	2" -11.5 NPT	1" -11.5 NPT	64
G HN 32 IN 20	2" -11.5 NPT	1.1/4" -11.5 NPT	64
G HN 32 IN 24	2" -11.5 NPT	1.1/2" -11.5 NPT	64
AE = Width across flats			

AF = Width across flats

_								
μ	rn	a	110	١.	ve	rei	α r	າຂ
	ıv	u	uv		V (. 01	v	10

G HN IN VA Connection sockets, Stainless steel